

TUẦN 5

Thứ hai ngày 1 tháng 10 năm 2018

Tập đọc

MỘT CHUYÊN GIA MÁY XÚC

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức: Hiểu nội dung: Tình hữu nghị của chuyên gia nước bạn với công nhân Việt Nam. (Trả lời được các câu hỏi 1, 2, 3).

2. Kỹ năng: Đọc diễn cảm toàn bài văn thể hiện được cảm xúc về tình bạn, tình hữu nghị của người kể chuyện với chuyên gia nước bạn.

3. Thái độ: Bồi dưỡng kỹ năng đọc.

4. Năng lực:

- Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mỹ.

II. CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng

- GV: Tranh minh hoạ bài đọc trong SGK, bảng phụ viết sẵn đoạn cần hướng dẫn học sinh đọc diễn cảm.

- HS: Đọc trước bài, SGK

2. Phương pháp và kỹ thuật dạy học

- Vấn đáp , thảo luận nhóm...

- Kỹ thuật đặt và trả lời câu hỏi.

- Kỹ thuật trình bày một phút

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. Hoạt động khởi động:(5 phút)	
- Cho HS thi đọc thuộc lòng bài thơ "Bài ca về trái đất" và trả lời câu hỏi - GV đánh giá - Giới thiệu bài- Ghi bảng	- HS đọc và trả lời câu hỏi - Lớp nhận xét - HS ghi vở
2. Hoạt động luyện đọc: (15 phút) * Mục tiêu:Rèn đọc đúng từ , đọc đúng câu, đoạn. Hiểu nghĩa các từ ngữ mới. * Cách tiến hành:	
- Gọi HS đọc toàn bài, chia đoạn - Yêu cầu HS đọc nối tiếp trong nhóm - Lưu ý ngắt câu dài: Thề là / A-lếch-xây đưa bàn tay vừa to/vừa chắc ra / nắm lấy bàn tay dầu mỡ của tôi lắc mạnh và nói. - Yêu cầu HS đọc chú thích. - Luyện đọc theo cặp. - Gọi 1 HS đọc toàn bài. - GV đọc mẫu toàn bài. + Toàn bài đọc với giọng nhẹ nhàng,	- 1 HS M3,4 đọc bài. - Nhóm trưởng điều khiển: + HS đọc nối tiếp đoạn văn lần 1 kết hợp luyện đọc từ khó. - HS đọc nối tiếp đoạn văn lần 2 kết hợp luyện đọc câu khó. - 1 học sinh đọc. - Học sinh luyện đọc theo cặp - 1 học sinh đọc toàn bài - Lớp theo dõi.

đắm thắm + Đoạn đối thoại thân mật, hồ hởi.	
3. Hoạt động tìm hiểu bài: (7 phút)	
* Mục tiêu: Hiểu nội dung : Tình hữu nghị của chuyên gia nước bạn với công nhân Việt Nam (Trả lời được các câu hỏi 1, 2, 3).	
* Cách tiến hành:	
- Cho HS thảo luận nhóm, đọc bài, trả lời câu hỏi sau đó chia sẻ trước lớp + Anh Thuỷ gặp anh A-lếch-xây ở đâu? + Dáng vẻ của A-lếch-xây có gì đặc biệt khiến anh Thuỷ chú ý? + Dáng vẻ của A-lếch-xây gợi cho tác giả cảm nghĩ gì? + Chi tiết nào trong bài làm cho em nhớ nhất? Vì sao? + Bài tập đọc nêu nên điều gì? - GVKL:	- Nhóm trưởng điều khiển nhóm thảo luận trả lời câu hỏi rồi chia sẻ trước lớp - Ở công trường xây dựng - Vóc dáng cao lớn, mái tóc vàng óng, ửng lên như một mảng nắng, thân hình chắc và khoẻ trong bộ quần áo xanh công nhân khuôn mặt to chất phát. - Cuộc gặp gỡ giữa 2 người đồng nghiệp rất cởi mở và thân mật, nhìn nhau bằng bằng bàn tay đầy dầu mỡ. - Chi tiết tả anh A-lếch-xây khi xuất hiện ở công trường chân thực. Anh A-lếch-xây được miêu tả đầy thiện cảm. - Tình cảm chân thành của một chuyên gia nước bạn với một công nhân Việt Nam qua đó thể hiện tình cảm hữu nghị giữa các dân tộc trên thế giới. - Học sinh nêu lại nội dung bài.
4. Hoạt động đọc diễn cảm:(7 phút)	
* Mục tiêu: Đọc diễn cảm bài văn thể hiện được cảm xúc về tình bạn, tình hữu nghị của người kể chuyện với chuyên gia nước bạn.	
* Cách tiến hành:	
- Gọi HS đọc nối tiếp bài. - Chọn đoạn 4 luyện đọc - GV đọc mẫu : + Thế là /A-lếch-xây... vừa to/ vừa chắc đưa ra/ nắm lấy..... tôi + Lời A-lếch-xây thân mật cởi mở. - Luyện đọc theo cặp - Tổ chức cho HS đọc diễn cảm thi. - GV nhận xét, đánh giá	- 4 HS nối tiếp đọc hết bài - Dựa vào nội dung từng đoạn nêu giọng đọc cho phù hợp - Học sinh nghe phát hiện chỗ ngắt giọng và nhấn giọng - HS luyện đọc theo cặp - 3 Học sinh thi đọc diễn cảm đoạn 4. - HS nghe
5. Hoạt động ứng dụng:(3 phút)	
- Câu chuyện giữa anh Thuỷ và A-lếch-xây gợi cho em cảm nghĩ gì ?	- Học sinh trả lời.
6. Hoạt động sáng tạo	
- Sưu tầm những tư liệu nói về tình hữu nghị, hợp tác giữa Việt Nam với các nước trên thế giới.	- HS nghe và thực hiện

Điều chỉnh - Bổ sung:

.....

.....

.....

Toán**ÔN TẬP: BẢNG ĐƠN VỊ ĐO ĐỘ DÀI****I. MỤC TIÊU**

1. **Kiến thức:** Biết tên gọi, kí hiệu và quan hệ của các đơn vị đo độ dài thông dụng.
2. **Kỹ năng:** Biết chuyển đổi các đơn vị đo độ dài và giải các bài toán với các số đo độ dài. HS cả lớp làm được bài 1, bài 2(a, c), bài 3 .
3. **Thái độ:** Thích học toán, giải toán.
4. **Năng lực:**

- Năng tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo,
- Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực mô hình hoá toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học, năng lực sử dụng công cụ và phương tiện toán học

II. CHUẨN BỊ**1. Đồ dùng**

- GV: SGK, bảng phụ...
- HS : SGK, bảng con, vở...

2. Phương pháp và kĩ thuật dạy học

- Vấn đáp , quan sát, thảo luận nhóm, thực hành...
- Kĩ thuật đặt và trả lời câu hỏi.
- Kĩ thuật trình bày một phút

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. Hoạt động khởi động:(5 phút)	
- Ôn định tổ chức - Giới thiệu bài - ghi bảng	- Hát - HS nghe
2. Hoạt động thực hành: (25 phút) * Mục tiêu: Biết chuyển đổi các đơn vị đo độ dài và giải các bài toán với các số đo độ dài. HS cả lớp làm được bài 1, bài 2(a, c), bài 3 . * Cách tiến hành:	
Bài 1: HD cặp đôi - Yêu cầu HS đọc đề bài. - Yêu cầu HS thảo luận cặp đôi, điền đầy đủ vào bảng đơn vị đo độ dài. - Gọi HS báo cáo kết quả thảo luận. - Yêu cầu HS dựa vào bảng nêu mối quan hệ giữa các đơn vị đo trong bảng.	- HS đọc yêu cầu đề bài. - Thảo luận cặp, hoàn thiện bảng đơn vị đo độ dài. - HS báo cáo kết quả, lớp theo dõi, nhận xét. - 2HS nêu, lớp nhận xét

<p>Bài 2(a, c): HD cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc yêu cầu - Yêu cầu HS làm bài tập vào vở. - Gọi HS nhận xét. - GV đánh giá <p>Bài 3: HD cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS nêu đề bài - Yêu cầu HS làm bài - Yêu cầu HS nêu cách đổi. - Chữa bài, nhận xét bài làm. 	<ul style="list-style-type: none"> - Viết số thích hợp vào chỗ trống - HS làm bài cá nhân, chia sẻ $135\text{m} = 1350\text{dm}$ $342\text{dm} = 3420\text{cm}$ $15\text{cm} = 150\text{mm}$ $1\text{mm} = \frac{1}{10}\text{cm}$ $1\text{cm} = \frac{1}{100}\text{m}$ $1\text{m} = \frac{1}{1000}\text{km}$ <ul style="list-style-type: none"> - HS nêu - HS chia sẻ $4\text{km } 37\text{m} = 4037\text{m}; 354\text{ dm} = 34\text{m } 4\text{dm}$ $8\text{m } 12\text{cm} = 812\text{cm}; 3040\text{m} = 3\text{km } 40\text{m}$
<p>3. Hoạt động ứng dụng: (4 phút)</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Cho HS vận dụng kiến thức làm bài tập sau: <p><i>Một thửa ruộng hình chữ nhật có chu vi là 480m, chiều dài hơn chiều rộng là 4 dam. Tìm diện tích hình chữ nhật.</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - HS đọc bài toán - HS làm bài <p style="text-align: center;">Giải:</p> <p style="text-align: center;"><i>Đổi : 4 dam = 40 m.</i></p> <p style="text-align: center;"><i>Nửa chu vi thửa ruộng là :</i></p> $480 : 2 = 240 (m)$ <p style="text-align: center;"><i>Chiều rộng thửa ruộng là :</i></p> $(240 - 40) : 2 = 100 (m)$ <p style="text-align: center;"><i>Chiều dài thửa ruộng là :</i></p> $100 + 40 = 140 (m)$ <p style="text-align: center;"><i>Diện tích thửa ruộng là :</i></p> $140 \times 100 = 1400 (m^2)$ <p style="text-align: center;"><i>Đáp số : 1400 m²</i></p>
<p>4. Hoạt động sáng tạo: (1 phút)</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Về nhà đo chiều dài, chiều rộng mặt chiếc bàn học của em và tính diện tích mặt bàn đó. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nghe và thực hiện.

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

Lịch sử

PHAN BỘI CHÂU VÀ PHONG TRÀO ĐÔNG DU

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức : Học sinh biết được Phan Bội Châu là nhà yêu nước tiêu biểu ở Việt Nam đầu thế kỉ XX :

+ Phan Bội Châu sinh năm 1867 trong một gia đình nhà nho nghèo thuộc tỉnh Nghệ An. Phan Bội Châu lớn lên khi đất nước bị thực dân Pháp đô hộ, ông day dứt lo tìm đường giải phóng dân tộc.

+ Từ năm 1905 - 1908 ông vận động thanh niên Việt Nam sang Nhật Bản học để trở về đánh Pháp cứu nước. Đây là phong trào Đông Du.

- HS (M3,4): Biết được vì sao phong trào Đông Du thất bại: Do sự cấu kết của thực dân Pháp với chính phủ Nhật.

2. Kỹ năng: Biết được ý nghĩa của phong trào Đông Du với cách mạng Việt Nam.

3. Thái độ: Thích tìm hiểu lịch sử nước nhà.

4. Năng lực:

- Năng lực tư chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Năng lực hiểu biết cơ bản về Lịch sử, năng lực tìm tòi và khám phá Lịch sử, năng lực vận dụng kiến thức Lịch sử vào thực tiễn

II. CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng :

- Ảnh trong SGK phóng to. Bản đồ thế giới.

2. Phương pháp và kỹ thuật dạy học

- Kỹ thuật đặt và trả lời câu hỏi.

- Kỹ thuật trình bày một phút

- Vấn đáp , quan sát, thảo luận nhóm....

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. Hoạt động khởi động:(3 phút)	
- Cho HS tổ chức trò chơi "Hộp quà bí mật" với các câu hỏi sau: + Nêu những thay đổi về kinh tế và xã hội của VN sau khi thực dân Pháp đặt ách thống trị. - GV nhận xét - Giới thiệu bài - ghi bảng	- HS chơi - HS nghe - HS ghi vở
2. Hoạt động hình thành kiến thức mới:(25 phút) * <i>Mục tiêu:</i> Học sinh biết được Phan Bội Châu là nhà yêu nước tiêu biểu ở Việt Nam đầu thế kỉ XX. * <i>Cách tiến hành:</i>	
* <i>Hoạt động 1: Tiểu sử Phan Bội Châu.</i> - GV yêu cầu HS thảo luận, chia sẻ những thông tin tìm hiểu được về Phan Bội Châu. - GV tiểu kết, nêu một số nét chính về tiểu sử của Phan Bội Châu. * <i>Hoạt động 2 : Sơ lược về phong trào Đông du.</i> - Yêu cầu các nhóm thảo luận, thuật lại	- HS làm việc theo nhóm 4. + Lần lượt từng HS trình bày thông tin của mình trước nhóm, cả nhóm cùng theo dõi. - Đại diện nhóm trình bày ý kiến, các nhóm khác bổ sung ý kiến. - Các nhóm thảo luận dưới sự điều khiển

<p>những nét chính về phong trào Đông du.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày kết quả - Phong trào Đông du diễn ra vào thời gian nào? Ai là người lãnh đạo? - Mục đích của phong trào là gì? - Tại sao Phan Bội Châu lại chủ trương dựa vào Nhật để đánh Pháp? - Nhân dân trong nước đặc biệt là thanh niên yêu nước hưởng ứng phong trào như thế nào ? - Kết quả của phong trào Đông du ? - Phong trào Đông du đã có ý nghĩa như thế nào? 	<p>của nhóm trưởng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đại diện nhóm báo cáo kết quả - Phong trào Đông du được khởi xướng từ năm 1905, do Phan Bội Châu lãnh đạo. - Mục đích: đào tạo những người yêu nước có kiến thức về khoa học, kỹ thuật... - Nhật Bản trước kia là một nước phong kiến lạc hậu như Việt Nam. Nhật bản đã cải cách trở thành một nước cường thịnh. Ông hi vọng sự giúp đỡ của Nhật Bản để đánh giặc Pháp. - Lúc đầu có 9 người, 1907 có hơn 200 thanh niên sang Nhật học. Càng ngày phong trào càng vận động được nhiều người sang Nhật học. Để có tiền ăn học, họ đã phải làm nhiều nghề... - Phong trào Đông du phát triển làm cho thực dân Pháp hết sức lo ngại...Phong trào Đông du tan rã. - Tuy thất bại nhưng phong trào Đông du đã đào tạo được nhiều nhân tài cho đất nước, đồng thời cổ vũ, khơi dậy lòng yêu nước của nhân dân ta.
<p>3. Hoạt động ứng dụng: (3 phút)</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Nguyên nhân nào dẫn đến sự thất bại của phong trào Đông du? 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nêu
<p>4. Hoạt động sáng tạo:(2 phút)</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Sưu tầm những tư liệu lịch sử về Phan Bội Châu. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nghe và thực hiện

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

.....

Thứ ba ngày 2 tháng 10 năm 2018

Chính tả

Nghe - viết : MỘT CHUYÊN GIA MÁY XÚC

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức: Viết đúng bài chính tả, biết trình bày đúng đoạn văn.

2. Kỹ năng: Tìm được các tiếng có chứa *uô; ua* trong bài văn và nắm được cách đánh dấu thanh: trong các tiếng có *uô, ua*(BT2); tìm được tiếng thích hợp có chứa *uô* hoặc *ua* để điền vào 2 trong số 4 câu thành ngữ ở BT3. HS (M3,4) làm được đầy đủ bài tập 3 .

3. Thái độ: Nghiêm túc, yêu thích viết chính tả.

4. Năng lực:

- Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mỹ.

II. CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng

- GV: Bảng phụ viết sẵn mô hình cấu tạo vần. Phấn màu.

- HS: SGK, vở viết

2. Phương pháp và kỹ thuật dạy học

- Vấn đáp , quan sát, thảo luận nhóm, thực hành...

- Kỹ thuật đặt và trả lời câu hỏi.

- Kỹ thuật trình bày một phút

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. Hoạt động khởi động: (3 phút)	
<ul style="list-style-type: none"> - Cho HS thi viết số từ khó, điền vào bảng mô hình cấu tạo từ các tiếng: <i>tiến, biển, bìa, mía.</i> - GV đánh giá - Giới thiệu bài - Ghi bảng 	<ul style="list-style-type: none"> - HS đội HS thi điền - HS nghe - HS viết vở
2. HĐ chuẩn bị viết chính tả. (7 phút)	
<p><i>*Mục tiêu:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - HS nắm được nội dung đoạn viết và biết cách viết các từ khó. - HS có tâm thế tốt để viết bài. <p><i>*Cách tiến hành:</i></p>	
<p><i>*Tìm hiểu nội dung đoạn viết.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV đọc toàn bài. - Dáng vẻ người ngoại quốc này có gì đặc biệt? <p><i>*Hướng dẫn viết từ khó :</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong bài có từ nào khó viết ? - GV đọc từ khó cho học sinh viết. 	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh đọc thầm bài chính tả. - Cao lớn, mái tóc vàng óng, ửng lên một mảng nắng, thân hình chắc khỏe, khuôn mặt to chất phát gọi lên nét giản dị, thân mật. - Học sinh nêu: <i>buồng máy, ngoại quốc, công trường, khỏe, chất phác, giản dị.</i> - 3 em viết bảng, lớp viết nháp
3. HĐ viết bài chính tả. (15 phút)	
<p><i>*Mục tiêu:</i> Viết đúng bài chính tả, trình bày đúng hình thức bài văn xuôi .</p> <p><i>*Cách tiến hành:</i></p>	

- GV đọc lần 1. - GV đọc lần 2 cho HS viết bài.	- HS theo dõi. - HS viết bài
4. HĐ chăm và nhận xét bài. (3 phút) *Mục tiêu: Giúp các em tự phát hiện ra lỗi của mình và phát hiện lỗi giúp bạn. *Cách tiến hành:	
- GV đọc soát lỗi - Chấm 7-10 bài, chữa lỗi	- Học sinh soát lỗi. - Đôi vở soát lỗi.
5. HĐ làm bài tập: (8 phút) *Mục tiêu: Tìm được các tiếng có chứa <i>uô; ua</i> trong bài văn và nắm được cách đánh dấu thanh: trong các tiếng có <i>uô, ua</i> (BT2); tìm được tiếng thích hợp có chứa <i>uô</i> hoặc <i>ua</i> để điền vào 2 trong số 4 câu thành ngữ ở BT3. HS (M3,4) làm được đầy đủ bài tập 3 . *Cách tiến hành:	
Bài 2: HĐ cá nhân - Yêu cầu HS đọc yêu cầu nội dung bài tập - Yêu cầu học sinh tự làm bài - Em có nhận xét gì về cách ghi dấu thanh trong mỗi tiếng em vừa tìm được? - GV nhận xét, đánh giá	- 2 HS đọc nối tiếp trước lớp. - Lớp làm vở. - Các tiếng chứa <i>uô</i> : cuốn, cuộc, buồn, muồn, - Các tiếng có chứa <i>ua</i> : của; mùa - Tiếng chứa <i>ua</i> dấu thanh đặt ở chữ cái đầu âm chính <i>ua</i> là chữ <i>u</i> . - Tiếng chứa <i>uô</i> dấu thanh đặt ở chữ cái thứ 2 của âm chính <i>uô</i> là chữ <i>ô</i> .
Bài 3: HĐ nhóm - HS đọc yêu cầu của bài tập. - Yêu cầu HS làm bài tập theo nhóm - Yêu cầu đại diện các nhóm trình bày. - GV nhận xét và sửa câu thành ngữ, ý chưa đúng.	- 1 HS đọc thành tiếng trước lớp. - HS thảo luận nhóm đôi làm bài. + Muôn người như một (mọi người đoàn kết một lòng) + Chậm như rùa (quá chậm chạp) + Ngang như cua (tính tình gàn dở khó nói chuyện, khó thông nhất ý kiến) + Cày sâu cuốc bẫm (chăm chỉ làm việc ruộng đồng)
6. HĐ ứng dụng: (3 phút)	
- Em hãy nêu quy tắc đánh dấu thanh của các tiếng: <i>lúa, của, mùa, chùa</i>	- HS trả lời

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

ÔN TẬP: BẢNG ĐƠN VỊ ĐO KHỐI LƯỢNG**I. MỤC TIÊU**

1. **Kiến thức:** Biết tên gọi , kí hiệu và quan hệ của các đơn vị đo độ dài thông dụng .

2. **Kĩ năng:** Biết chuyển đổi các số đo độ dài và giải các bài toán với các đo khối lượng .HS cả lớp làm được bài 1, 2, 4 .

3. **Thái độ:** Yêu thích học toán, cẩn thận, chính xác.

4. **Năng lực:**

- **Năng tư chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo,**

- **Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực mô hình hoá toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học, năng lực sử dụng công cụ và phương tiện toán học**

II. CHUẨN BỊ**1. Đồ dùng**

- GV: SGK, Bảng phụ viết sẵn nội dung bài tập 1

- HS : SGK, bảng con...

2. Phương pháp và kĩ thuật dạy học

- Vấn đáp , quan sát, thảo luận nhóm, thực hành...

- Kĩ thuật đặt và trả lời câu hỏi.

- Kĩ thuật trình bày một phút

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. Hoạt động khởi động: (3 phút)	
- Cho HS tổ chức chơi trò chơi "truyền điện" nêu các dạng đổi: + Đổi từ đơn vị lớn đến đơn vị bé + Đổi từ đơn vị bé đến đơn vị lớn + Đổi từ nhiều đơn vị lớn đến 1 đơn vị + Viết một đơn vị thành tổng các đơn vị đo. - GV nhận xét. - Giới thiệu bài - Ghi bảng	- HS chơi - Học sinh lắng nghe. - HS ghi bảng
2. Hoạt động thực hành: (30 phút)	
* Mục tiêu: Biết chuyển đổi các số đo độ dài và giải các bài toán với các đo khối lượng .HS cả lớp làm được bài 1, 2, 4 . * Cách tiến hành:	